

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 31-5-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Khi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đăng Duy

Ông Dương Công Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hà Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2023/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Triệu Văn N**, sinh ngày 22/4/1989 tại: huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông: Triệu Văn Nh, sinh năm 1960. Con bà: Chu Thị Ch, sinh năm 1958. Cùng trú tại: thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vợ: Đàm Thị Ph, sinh năm 1990. Trú tại: thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Con: có 02 người, con thứ nhất sinh năm 2008, con thứ hai sinh năm 2010. Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ 04. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 24/3/2023 đến nay. Có mặt.

2. **Triệu Văn C**, sinh ngày 01/7/1986 tại: huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Triệu Văn L, sinh năm 1959. Con bà: Ma Thị N, sinh năm 1961. Cùng trú tại: thôn Pác Khuông, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vợ: Lý Thị X, sinh năm 1986. Trú tại: thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Con: có 04 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2021.

Anh, chị, em ruột: Có 05 người, bị cáo là thứ 02. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/02/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn C:* Ông Hoàng N1 - Luật sư trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Triệu Thị Bích T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn L, xã T1, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Đàm Văn Q, sinh năm 1982. Có mặt.

2. Chị Đàm Thị Ph, sinh năm 1990. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 01/01/2023, Triệu Văn N và vợ là Đàm Thị Ph đi cắt gỗ keo thuê tại khu rừng “M” của gia đình anh Đàm Văn Q. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, N thấy 01 (một) cá thể động vật đang đậu ở ngọn một cây gỗ keo vừa cắt đổ xuống đất. N bắt và dùng một đoạn dây rừng buộc một chân cá thể động vật rồi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5 chụp ảnh và đăng lên mạng xã hội Facebook cá nhân mang tên “N TRIỆU” với nội dung: “*chưa bt con gì*” (chưa biết con gì). Qua bình luận của người khác trên Facebook, N biết cá thể động vật có tên là Cu li.

Khoảng gần 11 giờ cùng ngày, Triệu Văn C sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Oppo truy cập vào Facebook cá nhân mang tên “Triệu C” thì thấy tài khoản Facebook “N TRIỆU” có đăng hình ảnh cá thể động vật với nội dung nêu trên. Tại thời điểm đó, C chưa biết là con gì. Thấy vậy, C đã sử dụng ứng dụng Messenger để gọi và nhắn tin với N trao đổi mua cá thể động vật trên về nuôi làm cảnh. Hai bên thống nhất mua bán với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Sau đó, C một mình đi xe mô tô từ xã T đến thôn V, xã M thì gặp N tại đoạn đường bê tông gần nhà N. N cho cá thể Cu li vào trong một chiếc bao tải dứa màu trắng, trên mặt bao có ghi nhiều chữ, trong đó có chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP HOÀN CHỈNH DẠNG VIÊN” rồi đưa cho C. Do không mang theo tiền nên C hẹn khi nào gặp nhau ở chợ P, xã T thì C sẽ trả tiền cho N thì N đồng ý. Tiếp đó, C dùng một sợi dây ni lon màu đỏ buộc chân cá thể Cu li lại rồi điều khiển xe mô tô mang về nhà. Sau đó, C lên mạng Internet tìm hiểu thì biết được cá thể động vật mua từ Triệu Văn N có tên gọi là Cu li, thuộc loài động vật nguy cấp, quý, hiếm được pháp luật Việt Nam và quốc tế ưu tiên bảo vệ, nếu mua bán, nuôi nhốt sẽ vi phạm pháp luật. Đồng thời, C biết Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Lạng Sơn đang đi truy tìm cá thể Cu li này nên vào hồi 18 giờ 20 phút cùng ngày, Triệu Văn C đã đến Công an xã

T, huyện Bình Gia tự thú và giao nộp cá thể Cu li cho Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Lạng Sơn, kèm theo 01 bao tải dứa, 01 sợi dây ni lon màu đỏ.

Ngày 03/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn quyết định trưng cầu giám định cá thể động vật nêu trên. Tại Kết luận giám định động vật số 02/STTNSV ngày 03/01/2023 của Viện Sinh thái và Tài nguyên sinh vật - Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

“1. 01 (một) cá thể động vật còn sống là loài Cu li lớn có tên khoa học là Nycticebus bengalensis.

2. Loài Cu li lớn có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ (kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/7/2019 của Chính phủ) và đồng thời có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm (Ban hành kèm theo Nghị định số 84/2021/NĐ-CP, ngày 22/9/2021 của Chính phủ). Loài Cu li lớn có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành theo Thông báo số 296/TB-CTVN-HTQT ngày 27/11/2019 của Cơ quan quản lý CITES Việt Nam”.

Ngày 04/01/2023, Phòng Cảnh sát phòng chống tội phạm về môi trường Công an tỉnh Lạng Sơn ra quyết định khởi tố vụ án hình sự về tội Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm quy định tại Điều 244 Bộ luật Hình sự. Ngày 05/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn ra quyết định chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia để điều tra theo thẩm quyền.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Janus biển kiểm soát 12B1-162.55 bị can sử dụng để đi mua cá thể Cu li. Quá trình điều tra xác định là tài sản của Triệu Thị Bích T, sinh năm 1998, trú tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, là em gái của Triệu Văn C. Ngày 01/01/2023, C mượn đi nhưng không nói cho T biết mục đích sử dụng. Cơ quan điều tra không tiến hành thu giữ chiếc xe trên.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, Triệu Văn C sử dụng để trao đổi mua bán Cu li. Bị cáo khai đã bị hỏng và bán sắt vụn nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

Tại Cáo trạng số: 11/CT-VKS-BG ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Triệu Văn N và Triệu Văn C về tội "Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm" quy định tại khoản 1 Điều 244 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và luận tội đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; Điều 17; Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt đối với bị cáo Triệu Văn N từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo luật định. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều

244; Điều 17; Điều 50, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt đối với bị cáo Triệu Văn C từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo luật định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, kiểu máy CPH1931, màu đen, Imei1: 862208042918991; Imei2: 862208042918983 của Triệu Văn N. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao tải dừa màu trắng trên mặt bao ghi nhiều chữ, trong đó có chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP HOÀN CHỈNH DẠNG VIÊN”; 01 (một) sợi dây ni lon, màu đỏ, dài 01m.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo Triệu Văn C có ý kiến: Về điều luật và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị, luật sư không có ý kiến gì. Đối với bị cáo Triệu Văn C là người nông dân lương thiện, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo luôn tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo sinh sống tại xã vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án nhẹ nhất cho bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện có trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội đối với các bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo Triệu Văn N và Triệu Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp các lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội tự thú, biên bản tạm giữ tài sản, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/01/2023, Triệu Văn N phát hiện 01 (một) cá thể động vật còn sống là loài Culi lớn có tên khoa học là *Nycticebus bengalensis*, thuộc Phụ lục 1, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; thuộc nhóm IB, Danh

mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES). Triệu Văn N sau đó chụp ảnh đăng lên mạng xã hội Facebook và bán cho Triệu Văn C với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), hai bên thỏa thuận trả tiền sau. Ngày 01/01/2023, Triệu Văn C đến Công an xã T, huyện Bình Gia tự thú.

[3] Hành vi của các bị cáo Triệu Văn N và Triệu Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý của Nhà nước về bảo vệ động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm, xâm phạm đến sự bền vững của môi trường sinh thái, gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung; mang tính chất tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật trong quần chúng nhân dân.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình giải quyết vụ án các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Bộ luật Hình sự. Trước khi bị phát hiện, bị cáo Triệu Văn C đã đến cơ quan Công an tự thú về hành vi phạm tội của mình và sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Triệu Văn N là lao động chính trong gia đình, có mẹ đẻ là bà Chu Thị Ch tham gia dân công hỏa tuyến. Ngày 25/4/2023, bị cáo Triệu Văn N đã ủng hộ quỹ "Vì người nghèo" cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã M, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều chưa bị xử lý hình sự, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên đều được coi là có nhân thân tốt.

[7] Về tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng đồng phạm: Các bị cáo phạm tội đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Triệu Văn N là người phát hiện và trực tiếp thực hiện hành vi bắt, bán cá thể Cu li lớn nên có vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Triệu Văn C là người thực hiện hành vi mua cá thể Cu li lớn với bị cáo Triệu Văn N nhưng đã tự thú và giao nộp cá thể Cu li lớn cho cơ quan chức năng nên có vai trò thấp hơn bị cáo Triệu Văn N. Do đó, bị cáo Triệu Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Triệu Văn C.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo Triệu Văn N và Triệu Văn C đều không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP-TANDTC ngày 15/5/2018 và Nghị Quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn, quy định về điều kiện cho hưởng án treo thì các bị cáo có đủ điều kiện. Vì vậy, không cần bắt các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo và giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để giúp các bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng, gia đình bị cáo Triệu Văn C thuộc hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải dừa màu trắng trên mặt bao ghi nhiều chữ, trong đó có chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP HOÀN CHỈNH DẠNG VIÊN”; 01 (một) sợi dây ni lon, màu đỏ, dài 01m do không còn giá trị sử dụng. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, kiểu máy CPH1931, màu đen, Imei1: 862208042918991; Imei2: 862208042918983 của Triệu Văn N. Tình trạng cũ, đã qua sử dụng. Đây là phương tiện bị cáo đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước. Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã giao 01 (một) cá thể Cu li lớn cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn Quốc gia Cúc Phương quản lý theo quy định.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát: Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[13] Về đề nghị của Luật sư trợ giúp pháp lý bào chữa cho bị cáo: Quan điểm đề nghị của Luật sư tại phiên toà cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[14] Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

[15] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 17; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị

quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Triệu Văn N;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 244; khoản 1 Điều 17; Điều 50; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo đối với bị cáo Triệu Văn C;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Triệu Văn N và Triệu Văn C phạm tội “Vi phạm quy định về bảo động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn N 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/5/2023.

Giao bị cáo Triệu Văn N cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Xử phạt bị cáo Triệu Văn C 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi tư) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/5/2023.

Giao bị cáo Triệu Văn C cho Ủy ban nhân dân xã Thiện Thuật, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bao tải chứa màu trắng trên mặt bao ghi nhiều chữ, trong đó có chữ “THỨC ĂN HỖN HỢP HOÀN CHỈNH DẠNG VIÊN”; 01 (một) sợi dây ni lon, màu đỏ, dài 01m.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A5, kiểu máy CPH1931, màu đen, Imei1: 862208042918991; Imei2: 862208042918983 của Triệu Văn N. Tình trạng cũ, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2023).

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn đã giao 01 (một) cá thể Cu li lớn cho Trung tâm cứu hộ, bảo tồn và phát triển sinh vật Vườn Quốc gia Cúc Phương quản lý theo quy định.

5. *Về án phí*: Buộc các bị cáo Triệu Văn N và Triệu Văn C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

6. *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Công an huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Khi